

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 174/2024/DS-PT

Ngày 16/7/2024

“*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Thẩm phán:

Ông Hồ Văn Phụng.

Bà Trương Tố Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thanh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Ngọc Bích, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2024/TLPT-DS ngày 22 tháng 5 năm 2024, về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 44/2024/DS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 119/2024/QĐ-PT ngày 03 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Hà Thanh N, sinh năm 1985, địa chỉ: Ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Anh C, sinh năm 1971, địa chỉ: Ấp A, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- **Người kháng cáo:** Ông Nguyễn Anh C là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/01/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án ông Hà Thanh N trình bày:

Vào ngày 20/05/2021, ông Nguyễn Anh C có thể chấp cho ông 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Anh C để vay của ông số tiền là 80.000.000 đồng (T mươi triệu đồng), lãi suất do hai bên tự thỏa thuận 5%/tháng. Từ khi vay được tiền tới nay, ông C không trả lãi cũng không trả lại tiền vốn, ông C có yêu cầu ông đưa lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để ông C đi vay tiền

Ngân hàng lấy tiền trả nợ cho ông nhưng đến nay cũng không trả. Ông N yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Nguyễn Anh C trả cho ông số tiền vốn vay là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng), và ông yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật là 1,66%/tháng, kể từ ngày 20/05/2021 đến ngày 20/12/2023 là 31 tháng $\times 1,66\% = 51.460.000$ đồng (Năm mươi một triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông N thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông C trả cho ông số tiền vốn 50.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1,66%/tháng, kể từ ngày 20/05/2021 đến ngày 20/12/2023.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Anh C trình bày:

Ông thừa nhận vào ngày 20/5/2021 có vay của ông N số tiền 50.000.000 đồng có làm biên nhận và có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông N, lãi suất các bên thỏa thuận là 5%/tháng. Nhưng ông có trả vốn và lãi hàng tháng cho ông N số tiền 4.000.000 đồng và đã đủ vốn và lãi, nên ông mới nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng mỗi lần trả tiền hai bên không làm giấy tờ biên nhận. Vì vậy ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông N.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 44/2024/DS-ST ngày 27/3/2024, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

“Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hà Thanh N.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Anh C phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Hà Thanh N số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng và tiền lãi suất tính từ ngày 20/5/2021 đến ngày 20/12/2023 là 31 tháng $\times 1,66\%/tháng = 25.730.000$ đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 75.730.000 đồng.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu nguyên đơn đã rút số tiền 30.000.000 đồng.”

Ngoài ra, trong bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 10/4/2024, ông Nguyễn Anh C gửi đơn kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm, ông yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hà Thanh N, với lý do: Ông đã trả toàn bộ số tiền vốn và lãi cho ông N rồi.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn giữ nguyên đơn khởi kiện, bị đơn giữ nguyên kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Anh C giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Hà Thanh N yêu cầu ông Nguyễn Anh C trả số tiền vốn vay còn nợ là 50.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 20/5/2021 đến ngày 20/12/2023 là $31 \text{ tháng} \times 1,66\%/\text{tháng} = 25.730.000 \text{ đồng}$. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, ông N cung cấp tờ biên nhận lập ngày 20/5/2021 có nội dung: Ông Nguyễn Anh C thế chấp bằng khoán đất cho ông Hà Thanh N vay số tiền 50.000.000 đồng. Phía ông Nguyễn Anh C xác nhận ông có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông N để vay số tiền 50.000.000 đồng và thừa nhận có ký tên vào biên nhận ngày 20/5/2021. Vì vậy, cấp sơ thẩm xác định ông C có vay của ông N số tiền 50.000.000 đồng là có căn cứ.

[2] Ông Nguyễn Anh C kháng cáo cho rằng ông đã trả toàn bộ tiền vốn và tiền lãi cho ông N đến nay không còn nợ, nên ông N đã giao trả lại cho ông giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Phía ông N trình bày lý do ông giao trả lại giấy chứng nhận, là vì ông C yêu cầu đưa lại giấy để đi vay Ngân hàng lấy tiền trả cho ông, trước khi giao trả giấy ông có chụp hình giấy chứng nhận gửi qua Z cho ông C để liên hệ vay tiền. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông C thừa nhận có sử dụng tài khoản Zalo tên “Nguyễn Anh C” để liên lạc với ông N và ông thừa nhận có yêu cầu ông N chụp hình giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông, mục đích để kêu người bán nhà đất, tuy nhiên việc mua bán không thành nên ông đã trả tiền cho ông N vào khoảng tháng 09 năm 2023 để lấy lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đối chiếu với hình ảnh Zalo phía ông N cung cấp thể hiện vào ngày 01/12/2023 ông N vẫn còn giữ giấy chứng nhận và chụp hình gửi qua cho ông C, như vậy lời trình bày của ông C về thời điểm thanh toán hết nợ cho ông N vào tháng 09/2023 lấy lại giấy chứng nhận là không đúng sự thật. Ngoài ra, ông C cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh cho việc đã thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ cho ông N. Do vậy, kháng cáo của ông C chưa có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tại cấp phúc thẩm, ông C có đơn xin miễn án phí với lý do hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn và ông bị bệnh tai biến đi đứng không tiện. Tuy nhiên, ông C chưa cung cấp được giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã tại nơi cư trú về hoàn cảnh khó khăn. Xét thấy, ông C không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí và chưa đủ cơ sở để xem xét giảm án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Anh C, chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các nội dung khác trong quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Anh C phải chịu án phí với số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Anh C, giữ nguyên bản án sơ thẩm 44/2024/DS-ST ngày 27/3/2024, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Anh C phải chịu với số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003703 ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TA tỉnh;
- TAND huyện Kế Sách;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Nhuận

